TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 178/2018/HS-PT
Ngày 06 tháng 4 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Yên

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Sáng

Ông Trần Văn Mười

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Đỗ Hồng Quân - Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Trần Ngọc Đảm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 6 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 565/2016/TLPT-HS ngày 16 tháng 09 năm 2016 đối với bị cáo Vương Quốc Nh và các bị cáo khác. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 242/2016/HSST ngày 29/6/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

1/ Vương Quốc Nh, sinh ngày: 04/03/1991; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 147 TVK, Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Vương Thanh T và bà: Mai Thị Kim A; Hoàn cảnh gia đình:Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 09/01/2014 đến ngày 19/11/2014 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại (có mặt).

2/ Nguyễn Thị Diệu N, sinh ngày: 10/9/1982; Nơi sinh: Quảng Nam; Thường trú: E2- A316, Chung cư Sw, Khu phố 1, phường TP, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh bút lục 1795 (tại tòa bị cáo khai: E2- A316, Chung cư Sw II, đường CK, Khu phố 1, phường TP, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh); Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Nguyễn Đình Ch và bà: Phùng Thị Ph; Hoàn cảnh gia đình: Có chồng và 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

3/ Nguyễn Xuân L; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 07/7/1984, tại Lâm Đồng; Thường trú: 80/70/3 HVN, Phường 15, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Sinh viên đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí

Minh; Con ông Nguyễn Minh S và bà: Đoàn Thị T1 (lý lịch bị can bút lục số 2351 ghi Đoàn Thí T1); Hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (vắng mặt).

(Ngoài ra, trong vụ án còn có 18 bị cáo khác là Lê Văn Hào H, Huỳnh Phước M, Phạm Thái Th, Lê Đức A1, Phạm Trí Nhựt Q, Vũ Đình H1, Lê Vĩnh Anh V, Nguyễn Quang Nh1, Nguyễn Ngọc H2, Đỗ Hà Duy Th1, Phan Bảo A2, Vũ Việt D, Trần Nguyễn Anh Kh, Nguyễn Xuân H3, Đặng Đức M, Nguyễn Văn H4, Phạm Anh Nh2, Phạm Minh H5; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là các ông bà NLQ, NLQ1, NLQ2 không có kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị nên Tòa không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Diễn đàn www.vietexpert.info, www.hkvfamily.info xuất hiện trên mạng Internet từ khoảng năm 2008. Đây là những diễn đàn dành cho thế giới ngầm gọi tắt là "UG", tại diễn đàn các đối tượng trao đổi, cung cấp các công cụ kỹ thuật, cách thức xâm nhập trái phép vào các website bán hàng online để lấy cắp thông tin thẻ tín dụng của người nước ngoài (tên tiếng Anh là Credit Cars; gọi tắt là CC); trao đổi CC; sử dụng CC để mua (gọi tắt là "ship") hàng hóa trên mạng Internet; mua lại hàng hóa đã ship bằng thông tin thẻ tín dụng lấy cắp.

Các đối tượng hoạt động độc lập, liên lạc, giao dịch với nhau chủ yếu thông qua hộp thư điện tử, thanh toán bằng tiền điện tử (LR) hoặc chuyển tiền bằng tài khoản ngân hàng và biết việc ship hàng; mua bán lại hàng ship được đều từ thông tin thẻ tín dụng bị lấy cắp. Hành vi phạm tội của các bị cáo cụ thể như sau:

1. Bị cáo Vương Quốc Nh

Năm 2011, Vương Quốc Nh sang Mỹ du học, thông qua bạn bè Nh biết và tham gia thế giới ngầm UG với công việc nhận ship hàng và bán hàng tại Mỹ. Cuối năm 2011, Nh về Việt Nam thuê các người khác ship hàng, đặt mua hàng hóa do người khác ship từ thông tin thẻ tín dụng lấy cắp được.

Vương Quốc Nh sử dụng nick jack.thanhmai@yahoo.com; tài khoản số 0108276627 tại Ngân hàng Đông Á mang tên Vương Quốc Nh và tài khoản số 0102484245 tại Ngân hàng Đông Á mang tên NLQ (mẹ của Vương Quốc Nh) để giao dịch với các đối tượng. Hành vi thuê ship hàng, mua hàng hóa do người khác ship được cụ thể như sau:

- Thuê Lê Văn Hào H ship hàng:

Khoảng cuối năm 2011, Vương Quốc Nh thuê Lê Văn Hào H sử dụng CC do Vương Quốc Nh cung cấp để ship các mặt hàng điện tử chuyển đến địa chỉ ở Mỹ với tiền công là 25 - 40 % đơn giá hàng ship được. Lê Văn Hào H đã nhiều lần ship được khoảng 20 chiếc máy tính xách tay hiệu Dell có giá khoảng 800 - 900 USD, 01 điện thoại di động HTC có giá khoảng 350 USD, chuyển tới địa chỉ ở Mỹ

do Nh cung cấp. Tổng số tiền đã chuyển khoản để mua hàng, chính là số tiền của các chủ thẻ tín dụng bị chiếm đoạt khoảng 239.250.000 đồng.

Sau mỗi lần ship hàng Th công, Vương Quốc Nh chuyển trả tiền công ship hàng cho Lê Văn Hào H. Tổng số tiền công ship hàng là 98.100.000 đồng (chuyển từ tài khoản mang tên NLQ và tài khoản mang tên Vương Quốc Nh đến tài khoản của Lê Văn Hào H).

- Thuê Phạm Thái Th ship hàng:

Khoảng tháng 10/2012 đến tháng 10/2013, Vương Quốc Nh đã thuê Phạm Thái Th dùng CC ship hàng cho Nh và trả công cho Th 30 - 35% đơn giá hàng ship được. Phạm Thái Th đã nhiều lần ship máy ảnh Canon với tổng giá trị khoảng 300.000.000 đồng. Vương Quốc Nh trả tiền công ship hàng cho Phạm Thái Th là 108.800.000 đồng (chuyển từ tài khoản mang tên NLQ và tài khoản mang tên Vương Quốc Nh đến tài khoản của Phạm Thái Th). Như vậy số tiền các chủ tài khoản bị chiếm đoạt số tiền là 300.000.000 đồng.

- Thuê Vũ Việt D ship hàng:

Khoảng tháng 11/2012 đến tháng 8/2013, Vương Quốc Nh đã thuê Vũ Việt D dùng CC ship hàng cho Nh và trả công cho Dũng 20% đơn giá hàng ship được. Vũ Việt D đã nhiều lần ship hàng hóa cho Nh gồm các mặt hàng thời trang với tổng giá trị 100.000.000 đồng. Vương Quốc Nh đã trả tiền công cho Vũ Việt D là 20.200.000 đồng (chuyển từ tài khoản mang tên NLQ và tài khoản mang tên Vương Quốc Nh đến tài khoản của Vũ Việt D. Như vậy số tiền mà Vương Quốc Nh cùng Vũ Việt D chiếm đoạt của các chủ tài khoản 100.000.000 đồng.

- Mua hàng ship được của Nguyễn Thị Diệu N:

Vương Quốc Nh biết Nguyễn Thị Diệu N dùng thông tin thẻ tín dụng lấy cắp của người khác (CC) để ship hàng, Nh thỏa thuận mua lại những hàng hóa mà Diệu Ni đã ship được với giá khoảng 70-80% đơn giá. Nh đã mua nhiều loại hàng hóa của Diệu N với tổng số tiền là 482.140.000 đồng. Số tiền mua hàng Nh đã chuyển khoản để thanh toán cho Nguyễn Thị Diệu N. Như vậy, Vương Quốc Nh đã cùng Nguyễn Thị Diệu N chiếm đoạt của các chủ tài khoản số tiền 482.140.000 đồng.

- Mua hàng ship được của Lê Vĩnh Anh V:

Vương Quốc Nh biết Lê Vĩnh Anh V dùng thông tin thẻ tín dụng lấy cắp của người khác (CC) để ship hàng, Nh thỏa thuận mua lại những hàng hóa mà Lê Vĩnh Anh V đã ship được với giá khoảng 70 - 80% đơn giá. Số hàng hóa Nh đã mua của Lê Vĩnh Anh V bao gồm máy tính xách tay, máy ảnh, máy chơi game với tổng số tiền là 36.200.000 đồng. Nh đã chuyển khoản thanh toán tiền mua hàng cho Lê Vĩnh Anh V. Như vậy, Vương Quốc Nh đã cùng Lê Vĩnh Anh V chiếm đoạt của các chủ tài khoản số tiền là 36.200.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền Vương Quốc Nh đã cùng các bị cáo chiếm đoạt của các chủ tài khoản là 1.157.590.000 đồng; hưởng lợi 400.000.000 đồng.

Trong tài liệu Ngân hàng xác định bị cáo Nguyễn Ngọc H2 có giao dịch với Vương Quốc Nh, tuy nhiên lời khai của bị cáo Vương Quốc Nh lúc đầu khai

là có thuê bị cáo Nguyễn Ngọc H2 ship hàng, sau đó lại thay đổi và xác định số tiền giao dịch đó là thanh toán tiền điện tử. Nguyễn Ngọc H2 cũng không thừa nhận là đã ship thuê cho Vương Quốc Nh. Vì vậy không có căn cứ để xác định Nguyễn Ngọc H2 đã ship hàng thuê cho Vương Quốc Nh.

2. Bị cáo Nguyễn Thị Diệu N

Nguyễn Thị Diệu N tham gia diễn đàn www.vietexpert.info từ năm 2010 để ship hàng, mua lại hàng hóa do người khác ship từ thông tin thẻ tín dụng lấy cắp được (CC) để tiêu thụ. Nguyễn Thị Diệu N sử dụng các hộp thư điện tử n.i@yahoo.com.tw, ni.dieu144@gmail.com, admin@attverizon.com và các tài khoản số 0104311663, 0103792490, 0107678568 tại Ngân hàng Đông Á mang tên Nguyễn Thị Diệu N, NLQ1, Nguyễn Quốc Kh1 (em trai Diệu N) để giao dịch với Vương Quốc Nh, Trần Nguyễn Anh Kh, Lê Đức A1. Cụ thể như sau:

- Ship hàng thuê cho Lê Đức A1:

Trong khoảng thời gian từ tháng 09/2010 đến tháng 01/2014, Nguyễn Thị Diệu N đã sử dụng CC để ship hàng cho Lê Đức A1 (sử dụng hộp thư điện tử mrtruyencc@yahoo.com.vn) để hưởng 30% đơn giá. Hàng hóa mà Nguyễn Thị Diệu N đã ship cho Lê Đức A1 gồm: 14 thiết bị máy tính có tên Intel Core 153 i7 4770K 35GHz Processor với giá mua là 338USD/1 thiết bị; 10 Ipad có giá 930 USD; 077 thiết bị điện tử có giá 629 USD/01 thiết bị với tổng số tiền 401.800.000 đồng. Lê Đức A1 đã chuyển khoản trả cho Nguyễn Thị Diệu N tiền công Ship là 120.560.000 đồng. Như vậy, Nguyễn Thị Diệu N đã chiếm đoạt của các chủ tài khoản 401.800.000 đồng để mua hàng hóa cho Lê Đức A1.

- Ship hàng thuê cho Trần Nguyễn Anh Kh:

Trong khoảng thời gian từ tháng 11/2010 đến tháng 9/2011, Nguyễn Thị Diệu N đã sử dụng CC để ship cho Trần Nguyễn Anh Kh (sử dụng hộp thư anhkhoa0210@yahoo.com) 04 máy ảnh G12, 01 máy PS3 với tổng giá trị đơn hàng là 50.400.000 đồng. Trần Nguyễn Anh Kh đã chuyển khoản trả tiền công ship hàng cho Nguyễn Thị Diệu N 17.000.000 đồng (chuyển từ tài khoản số 0104238765 mang tên Trần Nguyễn Anh Kh mở tại Ngân hàng Đông Á đến tài khoản của Nguyễn Thị Diệu N). Như vậy, Nguyễn Thị Diệu N đã chiếm đoạt của các chủ tài khoản số tiền 50.400.000 đồng để ship hàng cho Trần Nguyễn Anh Kh.

- Bán hàng ship được cho Vương Quốc Nh:

Trong thời gian từ tháng 8/2011 đến tháng 11/2013, Nguyễn Thị Diệu N dùng CC để ship nhiều mặt hàng điện tử, quần áo sau đó bán lại cho Vương Quốc Nh với tổng số tiền 482.140.000 đồng (Vương Quốc Nh đã chuyển khoản thanh toán cho Nguyễn Thị Diệu N). Như vậy, Nguyễn Thị Diệu N đã chiếm đoạt của các chủ tài khoản số tiền 482.140.000 đồng để ship hàng, bán cho Vương Quốc Nh.

Như vậy, trong khoảng thời gia từ tháng 09/2010 đến tháng 01/2014, Nguyễn Thị Diệu N đã sử dụng CC để ship hàng hóa cho Lê Đức A1, Trần Nguyễn Anh Kh; ship hàng rồi bán lại cho Vương Quốc Nh, chiếm đoạt của các chủ tài khoản số tiền là 934.340.000 đồng.

3. Bị cáo Nguyễn Xuân L

Nguyễn Xuân L tham gia diễn đàn thế giới ngầm UG từ năm 2010, sử dụng hộp thư điện tử có tên foreverandone19xx@yahoo.com, tài khoản Ngân hàng Đông Á số 0101821226, Ngân hàng Vietcombank số 0181001121626 mang tên Nguyễn Xuân L để mua thông tin thẻ tín dụng của một số người trộm cắp được sau đó đăng lên các diễn đàn trên mạng Internet để bán lại kiếm chênh lệch. Từ khoảng tháng 01/2010 đến tháng 9/2013, Nguyễn Xuân L đã mua của Nguyễn Văn H4 30.000 thông tin thẻ tín dụng trộm cắp được của người khác với tổng số tiền là 1.829.857.199 đồng (L chuyển tiền qua tài khoản để trả cho H4). Số thông tin thẻ tín dụng này Nguyễn Xuân L đã bán lại cho nhiều người và thu lời 150.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 242/2016/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2016 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo: Vương Quốc Nh, Nguyễn Thị Diệu N phạm tội: "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng Internet thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản"; bị cáo Nguyễn Xuân L phạm tội: "Đưa hoặc sử dụng trái phép thông tin trên mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng Internet".

1. Áp dụng điểm a khoản 4, khoản 5 Điều 226b; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 45; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vương Quốc Nh: 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giam trước từ ngày 09/01/2014 đến ngày 19/11/2014.

Buộc bị cáo nộp phạt bổ sung số tiền 100.000.000 đồng để sung quỹ Nhà Nước.

2. Áp dụng điểm a khoản 4, khoản 5 Điều 226b; điểm b, p, l khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 45; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Diệu N: 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án

Buộc bị cáo nộp phạt bổ sung số tiền 100.000.000 đồng để sung quỹ Nhà Nước.

3. Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 226; điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 45; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân L: 09 (chín) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt của các bị cáo khác, trách nhiệm dân sự, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/7/2016 bị cáo Vương Quốc Nh, bị cáo Nguyễn Thị Diệu N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 13/7/2016 bị cáo Nguyễn Xuân L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 11 tháng 8 năm 2017, bị cáo Nguyễn Xuân L có đơn xin rút kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Vương Quốc Nh và Nguyễn Thị Diệu N giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Vương Quốc Nh, Nguyễn Thị Diệu N và giữ nguyên bản án số hình sự sơ thẩm số 242/2016/HSST ngày 29/6/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Ngày 11 tháng 8 năm 2017, bị cáo Nguyễn Xuân L có đơn xin rút kháng cáo. Căn cứ khoản 2 Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, cấp phúc thẩm đình chỉ xét xử đối với bị cáo Nguyễn Xuân L.

[3] Xét nội dung đơn kháng cáo của các bị cáo Vương Quốc Nh và Nguyễn Thị Diệu N, đối chiếu với bản án sơ thẩm đã xét xử thì thấy: Trong khoảng thời gian từ năm 2010 đến năm 2013, thông qua các diễn đàn www.vietexpert.info; www.hkvfamily.info trên mạng Internet các bị cáo đã sử dụng trình độ công nghệ xâm nhập lỗ hổng bảo mật trên các trang web bán hàng online để lấy cắp công nghệ thông tin thẻ tín dụng của người khác (gọi tắt là CC) sau đó CC đưa mạng internet để trao đổi, mua bán, sử dụng, thuê người sử dụng thông tin thẻ tín dụng để mua hàng hóa, chiếm đoạt tiền trong tài khoản của người khác. Cụ thể từng bị cáo đã sử dụng, thuê người sử dụng thông tin thẻ tín dụng lấy cắp được CC để mua hàng hóa chiếm đoạt số tiền như sau:

[3.1] Bị cáo Vương Quốc Nh thuê các bị cáo Lê Văn Hào H, Phạm Thái Th, Vũ Việt D ship hàng và mua hàng hóa ship được của các bị cáo Nguyễn Thị Diệu N, Lê Vĩnh Anh V chiếm đoạt 1.157.590.000 đồng, trong số tiền chiếm đoạt này bị cáo trực tiếp hưởng 400.000.000 đồng.

[3.2] Bị cáo Nguyễn Thị Diệu N ship hàng thuê cho các bị cáo Lê Đức A1, Trần Nguyễn Anh Kh và bán hàng do mình ship được cho Vương Quốc Nh chiếm đoạt số tiền 934.340.000 đồng, trong số tiền chiếm đoạt này bị cáo trực tiếp chiếm hưởng trong đơn hàng bán cho Nh hưởng lợi 30% tương đương 144.600.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền bị cáo chiếm hưởng trực tiếp là 315.560.000 đồng. Như vậy, hành vi của Vương Quốc Nh, Nguyễn Thị Diệu N đã phạm vào tội "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng internet thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản" được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 226b Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội.

[4] Xét về phần lượng hình: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần có một mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo. Tuy nhiên, khi lượng hình, cấp sơ thẩm cũng đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, tự khai ra khoản tiền trực tiếp chiếm hưởng của bản thân và khắc phục hậu quả.

[5] Bị cáo Nh, bị cáo N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi chiếm đoạt số tiền của các bị cáo là rất lớn trên 500 triệu đồng nên thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 226b Bộ luật Hình sự lẽ ra các bị cáo phải chịu từ 12 năm đến 20 năm tù nhưng cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo nên đã áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự để chuyển sang khung liền kề nhẹ hơn và đã xử phạt bị cáo Nh 9 (chín) năm tù và bị cáo N 7 (bảy) năm tù là đã khoan hồng cho các bị cáo. Do đó, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nh và bị cáo N.

Xét thấy, cấp sơ thẩm xét xử phù hợp theo quy định của pháp luật nên không có căn cứ để chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nh và bị cáo Ni.

Tại phiên tòa ngày hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát cấp cao đề nghị giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 242/2016/HSST ngày 29/6/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không kháng cáo, không kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356, khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo Nguyễn Xuân L phạm tội "Đưa hoặc sử dụng trái phép thông tin trên mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng Internet". Bản án hình sự sơ thẩm số 242/2016/HSST ngày 29/6/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo Nguyễn Xuân L.

2. Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Vương Quốc Nh và bị cáo Nguyễn Thị Diệu N. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 242/2016/HSST ngày 29/6/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên bố các bị cáo Vương Quốc Nh, Nguyễn Thị Diệu N phạm tội "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng internet thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản".

- Áp dụng điểm a khoản 4 khoản 5 Điều 226b; điểm b, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33, Điều 45; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vương Quốc Nh 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giam trước từ ngày 09/01/2014 đến ngày 19/11/2014.

- Áp dụng điểm a khoản 4 khoản 5 Điều 226b; điểm b, p, l khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33, Điều 45; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Diệu N 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Vương Quốc Nh, Nguyễn Thị Diệu N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Cục THADS TP. HCM;
- Công an TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- BCTN (3);
- Lưu: VP (3), HS (2), 15b. (ÁN HQ)
-

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Văn Yên